TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 67/2017/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 15 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 04 tháng 8 năm 2017, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2017/TLST- DS ngày 24 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ: quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Nguyễn Châu T, sinh năm 1981. Chức vụ : Phó trưởng phòng phòng khách hàng cá nhân Ngân hàng TMCP A.

2.Bà Lê Thị Thu T, sinh năm 1987. Chức vụ: Chuyên viên phòng khách hàng cá nhân TMCP A.

***Bị đơn**: Ông Huỳnh Lâm T, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1955;

Nơi cư trú: khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1955;

Nơi cư trú: khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1955;

Nơi cư trú: khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Huỳnh Phương T, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của Bà Lê Thị L, và bà Huỳnh Phương Tr : Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1955;

Nơi cư trú: Số khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Lâm T có nghĩa vụ trả cho ngân hàng TMCP A số tiền gốc và lãi tính đến ngày 03/8/2017 là 1.132.645.278đ (Một tỷ, một trăm ba mươi hai triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm bảy mươi tám đồng).Trong đó bao gồm:

Nợ gốc là: 880.000.000đ (Tám trăm tám mươi nghìn đồng);

Nợ lãi trong hạn: 205.736.667đ (Hai trăm lẻ năm triệu, bảy trăm ba mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng);

Nợ lãi quá hạn: 46.908.611đ (Bốn mươi sáu triệu, chín trăm lẻ tám nghìn, sáu trăm mười một đồng);

Và số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 01/2013/HĐ ngày 22/10/2013 giữa hai bên kể từ ngày 04/8/2017 cho đến khi ông Huỳnh Lâm Thi trả tất nợ.

Nếu ông Huỳnh Lâm T không thanh toán dứt điểm số nợ trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của ông Huỳnh Thanh H, bà Lê Thị L, thửa đất m,n, k tờ bản đồ số 6, diện tích 9.346 m^2 tọa lạc tại xã H, huyện T, tỉnh Bình Dương được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB do UBND huyện T cấp ngày 07/9/2010 theo hợp đồng thế chấp số 01/2013/HĐ ngày 22/10/2013 được ký kết giữa ngân hàng với ông Huỳnh Thanh H, bà Lê Thị L, ông Huỳnh Lâm T.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của bà Huỳnh Phương T, thửa đất số z tờ bản đồ số 6, có diện tích 7.122 m^2 tọa lạc tại tại xã H, huyện T, tỉnh Bình Dương được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Huỳnh Phương Tr theo giấy ghứng nhận quyền sử dụng đất số BB do UBND huyện T cấp ngày 02/11/2010 theo hợp đồng thế chấp số 01/2013/HĐ được ký kết giữa ngân hàng với bà Huỳnh Phương T, ông Huỳnh Lâm T.

3.Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 22.989.679đ (Hai mươi hai triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, sáu trăm bảy mươi tám đồng), ông Huỳnh Lâm T phải nộp là 11.494.800đ (Mười một triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn, tám trămđồng). Ngân hàng TMCP A phải nộp là 11.494.800đ (Mười một triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn, tám trăm đồng) nhưng được khấu trừ theo biên lai nộp tạm ứng số 0010769 ngày 21/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho ngân hàng TMCP A số tiền

9.619.700đ (Chín triệu, sáu trăm mười chín nghìn, bảy trăm đồng) theo biên lai nêu trên.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Thành phố Bến Tre;*
- *Chi cục THADS Tp Bến Tre;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE
Thẩm phán
(đã ký)

Nguyễn Duy Phong